TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65/2017/DS-ST
Ngày: 18 – 8 - 2017
Vụ án:" Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà : Bà Trần Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Song Hoàn
Ông Vũi Xuân Miện

- Thư ký phiên toà : Bà Bùi Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân TP Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 21/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2017, về việc *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*"; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2017/QĐST-XX ngày 06 tháng 7 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2017/QĐST-HPT ngày 27 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1/Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A
Địa chỉ: 442 đường N, phường 5, quận 3, Tp Hồ Chí Minh
Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – Tổng giám đốc
Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị D – Nhân viên Ngân hàng TMCP A (Văn bản ủy quyền số 16/UQ – VTA.17 ngày 23/3/2017 - bà D có mặt)

2/Bị đơn: Ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1984 (vắng mặt)
Địa chỉ: 15/7 đường T, P. 1, Tp V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1]Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị D trình bày:

Ngân hàng A và ông Hoàng Minh Tr có ký Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.01.260610 ngày 26/06/2010, chi tiết như sau: Số tiền vay: 30.000.000 đồng; thời hạn vay: 40 tháng (từ 26/06/2010 đến 26/10/2013); mục đích vay: Tiêu

dùng; lãi suất trong hạn: 13.08%/năm; lãi suất quá hạn : 150% lãi suất trong hạn; biện pháp bảo đảm: Tín chấp

Từ ngày vay vốn đến ngày 11/02/2012, ông Tr đã trả được cho Ngân hàng A các khoản sau: Trả nợ gốc: 15.000.000 đồng; trả nợ lãi: 6.540.000 đồng; lãi phạt: 2.000.000 đồng; tổng cộng:23.540.000 đồng

Trong quá trình vay vốn, ông Hoàng Minh Tr vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó, ngày 11/05/2012, Ngân hàng A đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và ngày 11/06/2012, Ngân hàng A đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 18/8/2017, ông Hoàng Minh Tr còn nợ Ngân hàng A các khoản sau: Nợ gốc: 15.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn:1.133.600 đồng; nợ lãi quá hạn: 15.491.625 đồng; tổng cộng: 31.625.225 đồng.

Ngân hàng A yêu cầu ông Hoàng Minh Tr trả cho Ngân hàng A tổng số nợ còn thiếu (gồm lãi quá hạn, lãi trong hạn, vốn) tính đến ngày 18/8/2017 là 31.625.525 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.01.260610 ngày 26/06/2010 đến ngày ông Tr trả hết nợ.

[2] Ý kiến của đại diện Viển kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 48, Điều 49, Điều 51 BLTTDS năm 2015. Phiên tòa diễn ra đúng thời gian, địa điểm được thông báo. Quá trình xét xử tuân thủ đúng trình tự quy định tại BLTTDS năm 2015. Những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định ông Hoàng Minh Tr đã ký Hợp đồng tín dụng trả góp với Ngân hàng, ông Tr đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chuyển khoản vay của ông Tr sang nợ quá hạn là phù hợp với thỏa thuận của các bên trong hợp đồng. Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu của phía nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng A, chi nhánh Vũng Tàu và ông Hoàng Minh Tr có ký Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.01.260610 ngày 26/06/2010; mục đích vay tiền của ông Tr là để tiêu dùng, nay có tranh chấp về hợp đồng này nên xác định đây là vụ án Dân sự, quan hệ pháp luật là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"; ông Hoàng Minh Tr có nơi cư trú tại địa chỉ số 15/7 đường T, P. 1, Tp V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Ông Hoàng Minh Tr đã được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập và các văn bản tố tụng để tham gia giải quyết vụ án, tham gia phiên tòa nhưng ông Tr vắng mặt nhiều

lần không có lý do nên căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, HĐXX xét xử vắng mặt ông Tr .

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu của Ngân hàng A, yêu cầu ông Hoàng Minh Tr phải trả cho Ngân hàng A tổng số tiền 31.625.225 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 15.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn:1.133.600 đồng; nợ lãi quá hạn: 15.491.625 đồng) thì thấy:

Ngày 26/06/2010, Ngân hàng A và ông Hoàng Minh Tr ký Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.01.260610 , theo đó Ngân hàng A cho ông Hoàng Minh Tr vay số tiền 30.000.000 đồng; lãi suất: 13.08%/năm. Từ khi vay cho đến ngày 11/02/2012, ông Tr đã thanh toán được cho ngân hàng các khoản như sau: nợ gốc: 15.000.000 đồng; trả nợ lãi: 6.540.000 đồng; lãi phạt: 2.000.000 đồng, sau đó ông Tr không thanh toán cho Ngân hàng thêm khoản tiền nào nữa cả.

Theo thỏa thuận của hai bên tại Điều 2 của Hợp đồng thì thời hạn vay là 40 tháng (từ 26/06/2010 đến 26/10/2013), nhưng do ông Hoàng Minh Tr vi phạm điều khoản thanh toán nên 11/05/2012, Ngân hàng A đã ra thông báo thu hồi nợ trước hạn và ngày 11/06/2012, Ngân hàng A đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn và phải chịu lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, theo thỏa thuận tại Điều 4 của Hợp đồng. Do đó đối với khoản tiền nợ lãi được tính cụ thể như sau:

Tiền lãi trong hạn: Từ ngày 12/02/2012 đến 12/5/2012, mức lãi suất 13.08%/năm, tổng cộng khoản nợ lãi trong hạn là 1.133.600 đồng.

Tiền lãi quá hạn: Từ ngày 10/6/2012 đến ngày 18/8/2017; mức lãi suất là 19,62%/năm, tổng cộng khoản nợ lãi quá hạn là 15.491.625 đồng

Tổng cộng cả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quán hạn, tính đến ngày 18/8/2017 là 31.625.225 đồng .

Từ những phân tích đã nêu trên xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A đối với ông Hoàng Minh Tr; buộc ông Tr phải thanh toán nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng TMCP A gồm những khoản tiền cụ thể như sau: Nợ gốc: 15.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn:1.133.600 đồng; nợ lãi quá hạn: 15.491.625 đồng; tổng cộng: 31.625.225 đồng, tính đến ngày 18/8/2017

Tiền lãi phát sinh tính từ ngày 19 tháng 8 năm 2017 theo Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.01.260610 ngày 26/06/2010, giữa Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh Vũng Tàu và ông Hoàng Minh Tr cho đến khi trả hết nợ.

[3] Án phí DSST: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông Hoàng Minh Tr phải chịu toàn bộ án phí đối với nghĩa vụ trả số tiền 31.625.225 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A đối với ông Hoàng Minh Tr về "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*".

[1.1] Buộc ông Hoàng Minh Tr phải thanh toán cho Ngân hàng A tổng số tiền 31.625.225 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 15.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn:1.133.600 đồng; nợ lãi quá hạn: 15.491.625 đồng), tính đến ngày 18/8/2017.

[1.2] Tiền lãi phát sinh được tính từ ngày 19 tháng 8 năm 2017, theo Hợp đồng tín dụng trả góp số VTA.UIL.01.260610 ngày 26/06/2010, giữa Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh Vũng Tàu và ông Hoàng Minh Tr cho đến khi trả hết nợ.

[2] Án phí Dân sự sơ thẩm:

[2.1] Ông Hoàng Minh Tr phải nộp 1.581.261đ (một triệu, năm trăm tám mươi mốt ngàn, hai trăm sáu mươi mốt đồng)

[2.2] Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 730.000đ (bảy trăm ba mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0002031 ngày 14/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự TP Vũng Tàu.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án Nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BR- VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- THA Dân sự TP VũngTàu;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Mai